

Số: /BC-BDT

Cao Bằng, ngày tháng 10 năm 2020

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020

Thực hiện Công văn số 624/TTr-PCTN ngày 22/10/2020 của Thanh tra tỉnh Cao Bằng V/v báo cáo công tác PCTN phục vụ kỳ họp thứ 15, HĐND tỉnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2016-2021. Ban Dân tộc căn cứ chức năng nhiệm vụ, Báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG (PCTN)

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN.

a) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN:

Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 98/KH-BDT ngày 17/8/2018 của Ban Dân tộc về việc thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống tham nhũng giai đoạn III năm 2017-2020; Kế hoạch số 38/KH-BDT ngày 30/10/2019 của Ban Dân tộc về Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN năm 2020”; Kế hoạch số 39/KH-BDT ngày 30/10/2019 của Ban Dân tộc về Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021”.

Từ đầu năm 2020, thông qua Hội nghị tổng kết công tác dân tộc năm 2019 bàn phương hướng, nhiệm vụ công tác dân tộc năm 2020, Ban Dân tộc đã tổ chức lồng ghép quán triệt, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác PCTN đến công chức người lao động trong hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc cấp tỉnh, cấp huyện với trên 40 lượt người tham gia.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác PCTN Luật PCTN năm 2018, Nghị định 59 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy; việc quán triệt tuyên truyền được lồng ghép với Hội nghị học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của tỉnh. Đã tổ chức lồng ghép được 05 cuộc hội nghị triển khai, với trên 378 lượt đại biểu là công chức, người lao động cơ quan làm công tác dân tộc Ban Dân tộc tỉnh, huyện và đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện trong tỉnh tham gia.

b) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong PCTN:

Thực hiện Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 31/01/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng ban hành Kế hoạch Công tác PCTN năm 2020, thực hiện chỉ đạo hướng dẫn, triển khai công tác PCTN của Ban Nội chính Tỉnh uỷ, Thanh tra tỉnh, Ban Dân tộc đã triển khai nội dung chương trình, kế hoạch công tác PCTN năm 2020 đến toàn thể công chức, người lao động; xây dựng kế hoạch công tác PCTN gắn với kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; cụ thể hóa và ban hành các văn bản để thực hiện, cụ thể:

- Kế hoạch số 77/KH-BDT ngày 07/02/2020 của Ban Dân tộc về Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020.

- Kế hoạch số 170/KH-BDT ngày 24/3/2020 của Ban Dân tộc về Kế hoạch công tác nội chính, và phòng chống tham nhũng năm 2020.

Đối với các văn bản chỉ đạo: Ban Dân tộc không có đơn vị trực thuộc nên không ban hành các văn bản hướng dẫn chỉ đạo, triển khai thực hiện.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và đưa ra danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Hàng năm, trong quá trình tổ chức thực hiện các chính sách dân tộc, các dự án đầu tư, hỗ trợ dành cho khu vực ĐBKK thuộc chương trình MTQG, hộ nghèo, hộ cận nghèo là người dân tộc thiểu số vùng đặc biệt khó khăn, Ban Dân tộc thường xuyên theo dõi, đôn đốc, quán triệt đến toàn thể công chức, người lao động thực hiện các chính sách dân tộc đảm bảo đúng đối tượng, không vượt quá định mức quy định. Các văn bản quy phạm pháp luật được rà soát thường xuyên, đến thời điểm hiện nay, không phát hiện có vụ việc tham nhũng liên quan đến công tác tổ chức thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh.

d) Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác PCTN; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN.

Năm 2020, Ban Dân tộc có 22 công chức và người lao động, trong đó có 04 lao động hợp đồng theo Nghị định 68, với 03 phòng chuyên môn; phân công giao nhiệm vụ cho Thanh tra Ban tham mưu cho Lãnh đạo trực tiếp nắm, theo dõi, tổng hợp và triển khai thực hiện công tác PCTN của đơn vị, tham mưu quán triệt, triển khai, thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, đơn vị và trong lĩnh vực công tác dân tộc đảm bảo đúng quy định.

e) Các kết quả khác đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

Quán triệt công chức, người lao động chấp hành tốt các quy định của pháp luật, phát huy tính chủ động trong công tác PCTN; gắn công tác PCTN với giáo dục, động viên công chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị, từ đó nâng cao ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lối sống phù hợp với những quy định của Đảng, Nhà nước và quy phạm đạo đức xã hội.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

a) Việc thực hiện công khai, minh bạch:

Thực hiện tốt việc công khai minh bạch các chế độ, định mức, tiêu chuẩn sử dụng tài sản công của cơ quan; công khai minh bạch các hoạt động của cơ quan gắn với cải cách thủ tục hành chính; thực hiện tốt nội quy, quy chế làm việc của cơ quan; niêm yết “Tiêu chí đánh giá cơ quan, thực hiện tốt công tác PCTN”, thường xuyên quán triệt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ công chức người lao động trong thực thi công vụ.

Chủ động nắm tình hình biến động tài sản thu nhập của công chức, người lao động, chỉ đạo thực hiện tốt việc kê khai tài sản, thu nhập đối với công chức người lao động trong diện kê khai tài sản thu nhập theo quy định của Nghị định số 78/2013/NĐ-CP của Chính phủ và tổ chức niêm yết công khai các bản kê khai tài sản thu nhập tại Bảng tin của cơ quan, đảm bảo thuận tiện cho công chức và người lao động cơ quan theo dõi, giám sát.

Công khai quy định thủ tục hành chính về công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Dân tộc trên cổng thông tin điện tử; Công khai minh bạch trong mua sắm công, trong quản và sử dụng ngân sách nhà nước, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan đơn vị, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính của đơn vị góp phần từng bước cải thiện chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

Để tiếp tục phòng ngừa tham nhũng có hiệu quả, Ban Dân tộc chủ động rà soát, tổ chức cho công chức ký cam kết không tham nhũng, đến nay có 22/22 công chức và người lao động ký cam kết không tham nhũng; kiểm soát chặt chẽ việc kê khai tài sản thu nhập; tổng số công chức thuộc diện đã kê khai là 15 đồng chí; kết quả kê khai tài sản, thu nhập rõ ràng, minh bạch nên không có trường hợp nào cần phải tổ chức xác minh.

b) Kết quả kiểm soát xung đột lợi ích:

Triển khai thực hiện tốt các quy định về kiểm soát xung đột lợi ích tại Điều 29 đến Điều 35 và Điều 84 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP tại các hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, lãnh đạo Ban thường xuyên gương mẫu, đi đầu và tổ chức quán triệt đến toàn thể công chức, người lao động chấp hành đầy đủ các nội dung quy định của Luật PCTN và Nghị định 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

Trong kỳ báo cáo, không có trường hợp vi phạm các quy định về xung đột lợi ích tại Ban Dân tộc cũng như không có hành vi vi phạm về xung đột lợi ích.

c) Kết quả ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

Đầu năm, chỉ đạo tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định phù hợp tình hình thực tế; Tại Hội nghị công chức và người lao động đầu năm 2020, Ban Dân tộc đã sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị tại Quyết định số

50/QĐ-BDT và Quyết định số 51/QĐ-BDT ngày 22/01/2020. Tiếp tục thực hiện Quy chế chi tiêu của công đoàn cơ sở Ban Dân tộc số 05/QC-CĐCS ngày 22/01/2019 của công đoàn; Quy chế nâng lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt khung đối với công chức người lao động số 01/QĐ-BDT ngày 17/01/2019; quán triệt việc thực hiện tốt QC dân chủ cơ sở...

Trong kỳ báo cáo, thông qua hoạt động kiểm tra, tự kiểm tra, tại cơ quan Ban Dân tộc không phát hiện hành vi vi phạm chế độ, định mức được quy định tại các văn bản nêu trên.

d) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử; quy tắc đạo đức nghề nghiệp:

Thực hiện tốt quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ, tinh thần, trách nhiệm trong công tác của công chức; quán triệt đến toàn thể công chức, người lao động cơ quan nghiêm túc thực hiện quy chế giao tiếp, văn hoá nơi công sở, khi quan hệ giao tiếp, giải quyết công việc với tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác nhất là đối với người có chức vụ, quyền hạn trong đơn vị; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy tắc ứng xử nhằm góp phần nâng cao trách nhiệm của công chức. Thực hiện nghiêm túc công khai quy tắc ứng xử của công chức, ban hành nội quy, quy chế làm việc của Ban Dân tộc.

Từ đầu năm đến nay, thông qua việc kiểm tra, tự kiểm tra không phát hiện các hành vi vi phạm quy tắc ứng xử hoặc có các biểu hiện, hành vi tham nhũng bị phát hiện tại đơn vị; không có tổ chức, cá nhân đến phản ánh các vấn đề liên quan đến văn hoá ứng xử của công chức trong cơ quan.

đ) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác:

Quán triệt chủ trương về chế độ luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác của công chức; thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý; chủ động trong công tác rà soát, củng cố kiện toàn tổ chức bộ máy của đơn vị.

Trong kỳ báo cáo, tại Ban Dân tộc không có trường hợp chuyển đổi vị trí công tác.

e) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính của đơn vị theo kế hoạch số 2638/KH-UBND ngày 18/8/2017; kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 12/01/2017 về thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 07/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng; văn bản số 317/TTr-VP ngày 29/5/2019 của Thanh tra tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 769/CT-TTCTP ngày 17/5/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức Ngành thanh tra ...

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến tới công chức, người lao động cơ quan về các quyết định, kế hoạch, các văn bản quy định của tỉnh về thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; tăng cường kiểm

tra để kịp thời xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; triển khai sử dụng hệ thống kết nối Người dân và Chính quyền tỉnh Cao Bằng...

Triển khai đồng bộ ứng dụng các phần mềm quản lý trong quy trình giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện Kế hoạch chuyển đổi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vận dụng trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện.

Đơn vị có 100% công chức được cấp và sử dụng thành thạo máy vi tính, áp dụng triệt để việc thực hiện chính phủ điện tử; việc xử lý văn bản đến, đi bằng hệ thống phần mềm quản lý văn bản điện tử ioffice, ban hành văn bản sử dụng chữ ký số theo quy chuẩn chung. Khuyến khích công chức chủ động, tích cực nghiên cứu, nâng cao trình độ quản lý, sử dụng công nghệ thông tin trong xử lý giải quyết công việc nhằm đẩy nhanh tiến độ, thuận tiện, tiết kiệm thời gian và kinh phí.

Thực hiện tốt Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ, Ban Dân tộc thực hiện việc chi trả lương và các khoản phụ cấp qua tài khoản của công chức, người lao động đạt tỷ lệ 100%. Các khoản thanh toán khác của cá nhân cũng được chuyển khoản, không thanh toán bằng tiền mặt.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan.

3.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc phạm vi quản lý:

Thông qua hoạt động kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ; giám sát việc chấp hành các quy định trong việc áp dụng các định mức, tiêu chuẩn, chế độ cấp phát, sử dụng ngân sách Nhà nước, trang bị tài sản, phương tiện đi lại, thiết bị làm việc, chế độ ốm đau, thai sản, thi đua khen thưởng, nâng lương... đối với công chức, người lao động không phát hiện hành vi tham nhũng xảy ra trong cơ quan cũng như các lĩnh vực công tác do cơ quan phụ trách.

3.2. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán:

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra kinh tế - xã hội theo kế hoạch/đợt xuất: Năm 2020 Ban Dân tộc xây dựng kế hoạch thanh tra 02 cuộc, song do sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện (02 cuộc tại 02 đơn vị sáp nhập thành 01 huyện) nên chỉ tiến hành 01 cuộc, cụ thể:

- + Số cuộc kết thúc (đã có báo cáo kết quả): 01 cuộc
- + Số cuộc hoàn thành (đã ban hành kết luận): Ban hành Kết luận;
- + Số đơn vị được thanh tra, kiểm tra: 23 đơn vị làm chủ đầu tư;
- + Số đơn vị có vi phạm: 06 đơn vị là chủ đầu tư;

+ Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra Hỗ trợ sai đối tượng là hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trong thực hiện chính sách;

+ Việc xử lý vi phạm trong hoạt động thanh tra, kiểm tra: Xử lý thu hồi kinh phí chi sai nộp ngân sách nhà nước;

+ Kiến nghị: Đề nghị chỉ đạo tổ chức kiểm điểm quy trách nhiệm rõ ràng;

+ Kết quả thực hiện các kiến nghị: Đang tiến hành, chưa có quả thực hiện các kiến nghị.

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm về PCTN theo kế hoạch/đợt xuất (kể cả các cuộc lồng ghép, ghi rõ số cuộc lồng ghép): *không có*.

c) Kết quả giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo hành vi tham nhũng;

- Số đơn phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng: *không có*.

Trong kỳ báo cáo, Ban Dân tộc nhận được 01 đơn thư khiếu nại của người dân về việc xây dựng Công trình Thủy điện Mông Ân, Huyện Bảo Lâm đã làm ảnh hưởng đến đường đi lại của 16 hộ dân sinh sống tại tổ 3, xóm Nà Hếng, xã Nam Quang, Huyện Bảo Lâm. Qua phân loại, đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Trường Ban Dân tộc.

d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng: Không có.

đ) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động giám sát và hoạt động khác: Không có.

4. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTN

Luôn đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong tất cả các hoạt động của đơn vị, lãnh đạo Ban phụ trách các lĩnh vực công tác, lãnh đạo các phòng chuyên môn, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát các lĩnh vực công tác do mình phụ trách nhằm phòng ngừa những tác động xấu có thể xảy ra.

Trong kỳ báo cáo, qua kiểm tra, tự kiểm tra, nắm tình hình Ban Dân tộc không phát hiện có hành vi tham nhũng trong đơn vị.

5. Phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN

Thực hiện tốt Quy chế Dân chủ ở cơ sở trong việc giám sát công chức, đảng viên trong việc đấu tranh phòng ngừa tham nhũng; phối hợp có hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức đoàn thể và nhân dân trong công tác PCTN. Trong kỳ báo cáo, Ban Dân tộc không ký kết hoặc hợp tác với bất cứ tổ chức nào để thực hiện cam kết PCTN liên quan đến lĩnh vực công tác Dân tộc.

6. Phòng chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không có.

7. Xử lý tham nhũng và hành vi khác vi phạm PL về PCTN: Không có.

9. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN

Tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về PCTN, chiến lược quốc gia về PCTN đến năm 2020; thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo hướng dẫn, triển khai công tác PCTN của UBND tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh uỷ; cụ thể hóa kế hoạch chủ động xây dựng chương trình kế hoạch công tác PCTN của đơn vị; chủ động đôn đốc, kiểm tra, tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong lĩnh vực công tác dân tộc.

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến về công tác PCTN; tạo ra sự chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động đối với công chức, tạo bước tiến quan trọng, công khai, minh bạch hoạt động của bộ máy, cải cách hành chính, quản lý, sử dụng tài sản công.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình tham nhũng:

Ban Dân tộc là đơn vị hành chính chuyên ngành quản lý nhà nước về công tác Dân tộc, tham mưu triển khai tổ chức thực hiện các chính sách dân tộc; ngay từ đầu năm đã tổ chức rà soát các thiết chế trong tổ chức và quản lý, kiểm soát chặt chẽ chỉ tiêu nội bộ, điều chỉnh bổ sung cho phù hợp với thực tiễn và văn bản chỉ đạo cấp trên; phát huy vai trò hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, xây dựng Quy chế phối hợp hoạt động giữa Chính quyền và Ban chấp hành Công đoàn cơ quan. Mọi hoạt động của cơ quan đều được công khai, minh bạch, bàn bạc dân chủ, không để xảy ra những phức tạp trong công tác Nội chính nội vụ và công tác PCTN.

Tình hình tham nhũng trên địa bàn tỉnh nói chung, trong lĩnh vực công tác dân tộc nói riêng, tuy không có vấn đề nổi cộm so với cùng kỳ năm trước nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ và có diễn biến vô cùng phức tạp do hoạt động phòng ngừa tham nhũng trên một số lĩnh vực hiệu quả chưa cao.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...).

Tình hình tham nhũng trong thời gian tới nói chung sẽ còn diễn biến phức tạp trên tất cả mọi lĩnh vực trong đời sống xã hội.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra nhiều, cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và phát hiện, xử lý tham nhũng.

Theo đánh giá, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra: Công tác bố trí nguồn lực đầu tư các chương trình, dự án; công tác quản lý xây dựng cơ bản, dễ lợi dụng sơ hở của văn bản cơ chế chính sách để thực hiện các hành vi tham nhũng.

III. ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ

1. Đánh giá về công tác PCTN

- Công tác phòng, chống tham nhũng được Cấp ủy, chính quyền cơ quan thường xuyên quan tâm, chỉ đạo; các văn bản về PCTN được quán triệt kịp thời có chất lượng, thông qua hoạt động ký cam kết không tham nhũng và việc kiểm soát tài sản thu nhập hàng năm; gắn công tác PCTN với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đơn vị đã góp phần nâng cao ý thức, tinh thần, trách nhiệm trong PCTN của mỗi cán bộ, đảng viên và công chức.

- Thực hiện tốt các hoạt động công khai minh bạch trong mua sắm công, trong quản lý đầu tư xây dựng, việc quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách việc triển khai tổ chức thực hiện các chính sách dân tộc, trong xử lý giải quyết công việc, trong công tác tổ chức cán bộ và một số công tác khác đã góp phần phòng ngừa tham nhũng có hiệu quả trong đơn vị.

- Công tác phòng, chống tham nhũng trong đơn vị có những bước tiến triển tích cực so với cùng kỳ năm trước; cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị đã chủ động hơn trong việc chỉ đạo, tổ chức quán triệt đầy đủ kịp thời các văn bản về PCTN, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra nhằm phát hiện xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng trong đội ngũ công chức người lao động.

- Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại hạn chế: Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng tuy được quan tâm chỉ đạo thực hiện bằng nhiều thức phong phú, đa dạng và đạt một số hiệu quả nhất định, nhưng xét về yêu cầu vẫn còn một số hạn chế như: chưa có tính hệ thống, thiếu sự gắn kết trong phối hợp giữa các cấp, các ngành; nội dung tuyên truyền chưa thật sự hấp dẫn, đôi lúc chưa thường xuyên; sự tác động làm thay đổi căn bản nhận thức, quan điểm của một số người dân và cán bộ, công chức về tham nhũng chưa thực sự rõ nét; sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong công tác PCTN, mối quan hệ phối hợp giữa các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể trong công tác phòng, chống tham nhũng chưa chặt chẽ, chưa tạo nên sức mạnh tổng hợp để việc phòng, chống tham nhũng đạt hiệu quả.

2. Phương hướng, giải pháp, kiến nghị về công tác PCTN

- Tiếp tục tăng cường hơn nữa công tác lãnh đạo chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong công tác PCTN; tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho công chức và người lao động cơ quan chấp hành nghiêm những quy định của pháp luật về PCTN.

- Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ công chức, người lao động, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác đấu tranh, phòng ngừa, tố giác các hành vi tham nhũng, tăng cường phát huy vai trò của quần chúng nhân dân trong việc phát hiện, phòng ngừa tham nhũng. Tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN đến đông đảo đội ngũ công chức, người lao động và người dân; tăng cường các biện pháp phòng ngừa có hiệu quả các hành vi tham ô, tham nhũng, lãng phí.

- Chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch PCTN; tăng cường kiểm tra, tự kiểm tra nội bộ về thực hiện chấp hành các chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước, quy chế chi tiêu nội bộ, sử dụng tài sản công; việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

- Chấp hành nghiêm chỉnh việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của công chức theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; công khai kết quả kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chương trình dự án, các chính sách dân tộc; gắn công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo với thanh tra việc thực thi công vụ đối với một số lĩnh vực nhạy cảm, được dư luận quan tâm.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác PCTN năm 2020, nhiệm vụ giải pháp công tác năm 2021 của Ban Dân tộc tỉnh báo cáo Thanh tra tỉnh tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT, TTrTT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Đào Văn Mái